

## BÁO CÁO

### Sơ kết công tác 06 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số: 50/KH-HĐND, ngày 31/05/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 06 tháng đầu năm 2023 như sau:

#### I. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Tòa án nhân dân huyện tổ chức triển khai nghiêm túc Chương trình công tác số 01/CTR-TA, ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng về công tác năm 2023;

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác Thi hành án;

Đề công tác lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đạt kết quả, bảo đảm chất lượng và tiến độ Tòa án nhân dân huyện xây dựng Chương trình công tác số 01/Ctr-TA, ngày 16/01/2023 về thực hiện tiến độ và nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án năm 2023, cũng như kế hoạch thực hiện 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh đã được triển khai, quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức để tổ chức thực hiện.

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

##### 1. Công tác thụ lý, giải quyết các loại vụ việc

###### a) Về tiến độ thụ lý, giải quyết

Tòa án huyện đã thụ lý 286 vụ việc, giải quyết 149 vụ việc, đạt tỷ lệ 52,1%. So với cùng kỳ năm 2022, thụ lý tăng 95 vụ (286/191 vụ), giải quyết tăng 46 vụ (149/103 vụ).

###### b) Về tiến độ, giải quyết từng loại vụ việc

###### \* Đối với án hình sự

Thụ lý 09 vụ/11 bị cáo, giải quyết 06 vụ/06 bị cáo, đạt tỷ lệ 66,7%. Còn 03 vụ 05 bị cáo. So cùng kỳ số án thụ lý tăng 04 vụ, giải quyết tăng 01 vụ.





Án tạm đình chỉ không có.

Về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo: Có 03 vụ/03 bị cáo áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo, chiếm tỷ lệ 50% trên số bị cáo bị đưa ra xét xử, so cùng kỳ bằng nhau.

Không có vụ án Tòa án áp dụng tội danh, hình phạt khác theo đề nghị của Viện kiểm sát. Mức hình phạt áp dụng tương đối phù hợp với đề nghị của Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

Án hình sự phát sinh liên quan các tội trộm cắp tài sản; cố ý gây thương tích, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, mua bán trái phép chất ma túy, đã được Tòa án thụ lý, xét xử bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm. Hình phạt đã áp dụng đối với người phạm tội là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện.

**\* Đối với án dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh - thương mại, lao động)**

Thụ lý 276 vụ; giải quyết 142 vụ, đạt tỷ lệ 51,4%, tồn 134 vụ. So cùng kỳ án thụ lý tăng 97 vụ (276/179), giải quyết tăng 48 vụ (142/94). Án tạm đình chỉ 02 vụ, chiếm tỷ lệ 1% trên số án thụ lý.

Trong số các vụ án đã giải quyết trên, số vụ án hòa giải thành là 67 vụ/142 vụ, chiếm tỷ lệ 47%.

Các tranh chấp dân sự chủ yếu liên quan đến hợp đồng, thừa kế tài sản, các tranh chấp về đất đai, hôn nhân và gia đình; các vụ việc tranh chấp với tính chất ngày càng phức tạp, nhìn chung cơ bản các vụ việc được giải quyết kịp thời, các bản án, quyết định được ban hành trong thời hạn pháp luật quy định; không có bản án, quyết định tuyên không rõ ràng, khó thi hành án.

**\* Đối với án hành chính**

Không phát sinh.

**\* Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án**

Thụ lý và giải quyết 01/01 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%, so cùng kỳ thụ lý và giải quyết giảm 02 trường hợp (01/03).

Việc thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và đúng quy định pháp luật. Các trường hợp trên sau khi có quyết định của Tòa án đều được đưa đi chấp hành và theo dõi việc chấp hành chặt chẽ.

**c) Chất lượng giải quyết các loại vụ việc**

Số án xét xử, giải quyết được đồng tình của bị cáo, bị hại trong vụ án hình sự, của các bên tranh chấp trong vụ án dân sự, số án không có kháng cáo, kháng nghị là 135 vụ việc/149 vụ việc, chiếm tỷ lệ 90,6%.

Số án bị hủy có lỗi của Tòa án: Không có.



Số án bị sửa có lỗi của Tòa án 01 vụ chiếm tỷ lệ 0,67%; so cùng kỳ án sửa giảm 0,5 vụ (01/1,5 vụ).

Số án trả hồ sơ điều tra bổ sung không có, so cùng kỳ như nhau.

## **2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính**

- Công tác thi hành án hình sự: Tổng số người bị kết án đối với bản án đã có hiệu lực pháp luật 11 bị án, đã ra quyết định thi hành án phạt tù 11 bị án, đạt tỷ lệ 100%. Thi hành án hình sự bảo đảm kịp thời đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, Viện kiểm sát rà soát những người bị kết án phạt tù còn đang tại ngoại để đưa họ chấp hành hình phạt đúng quy định.

- Công tác thi hành án hành chính: Không có.

## **3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### **3.1. Công tác tiếp công dân**

Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, kịp thời; tại phòng tiếp công dân niêm yết đầy đủ nội quy, lịch tiếp công dân của lãnh đạo, công khai các thủ tục hành chính tư pháp để người dân theo dõi thực hiện quyền và nghĩa vụ khi có công việc tại Tòa án.

Lãnh đạo tiếp dân định kỳ mỗi tháng 03 ngày để xem xét, giải quyết kịp thời các yêu cầu, khiếu nại có liên quan đến công tác giải quyết, xét xử các vụ việc của Tòa án, đã tiếp 01 lượt công dân nội dung yêu cầu sớm đưa vụ án ra xét xử; so cùng kỳ giảm 01 lượt (01/02 lượt).

### **3.2. Công tác giải quyết khiếu nại**

Tòa án huyện luôn quan tâm chỉ đạo chặt chẽ công tác giải quyết khiếu nại của người dân được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, trong 06 tháng đầu năm không có đơn khiếu nại, so cùng kỳ giảm 02 đơn.

### **3.3. Công tác giải quyết tố cáo**

Đối với đơn tố cáo trong 06 tháng đầu năm Tòa án không phát sinh đơn tố cáo của công dân.

## **4. Công tác cải cách tư pháp**

### **4.1. Công tác cải cách hành chính tư pháp**

Tòa án quán triệt đến cán bộ, công chức các quy định về cải cách tư pháp, thực hiện các nhiệm vụ luôn bảo đảm, công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, từ việc nhận đơn, xử lý đơn, thụ lý và giải quyết vụ án được thực hiện theo quy trình và bảo đảm quy định của pháp luật.

Thẩm phán được phân công nhận đơn khởi kiện có trách nhiệm kiểm tra, nghiên cứu, xử lý ngay các đơn khởi kiện góp phần rút ngắn thời gian cho đương sự. Cụ thể các đơn khởi kiện đủ điều kiện, đủ thủ tục, Thẩm phán vừa ra



giấy xác nhận nhận đơn khởi kiện, vừa thông báo nộp tiền tạm ứng án phí để rút ngắn thời gian xử lý và giúp các đương sự không phải đi lại nhiều lần.

#### **4.2. Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến**

Tổ chức 03/05 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm đạt 60% và 02/02 phiên tòa xét xử trực tuyến đạt 100%; công tác chuẩn bị các phiên tòa chu đáo, sau phiên tòa đều tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nghiêm túc, làm rõ những ưu điểm, hạn chế của Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân và Kiểm sát viên trong điều hành và ứng xử diễn biến tại phiên tòa, nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng cho những người tiến hành tố tụng.

#### **4.3. Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân**

Các Thẩm phán khi tiến hành xét xử đều thực hiện bảo đảm theo quy định, trong phiên tòa đều có phổ biến cho các đương sự về việc công bố bản án, không có trường hợp đương sự đề nghị Tòa án không công bố bản án. Số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật 24 bản án, quyết định, đã công bố 24 bản án, quyết định đạt tỷ lệ 100%, không có bản án, quyết định công bố chậm.

Việc công khai bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử của Tòa án tạo điều kiện cho Nhân dân, các tổ chức tham gia giám sát hoạt động xét xử, góp phần tuyên truyền pháp luật bằng những vụ việc, những sự kiện pháp lý cụ thể, đồng thời tăng cường trách nhiệm của Thẩm phán đối với từng phán quyết của Tòa án.

### **5. Công tác Hội thẩm nhân dân**

Tòa án nhân dân huyện và Đoàn Hội thẩm có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý Hội thẩm. Khi được Tòa án mời xét xử các Hội thẩm luôn thực hiện tốt nhiệm vụ như, nghiên cứu hồ sơ, trao đổi các vấn đề có liên quan để thực hiện đúng chức năng theo quy định của pháp luật, tích cực xét xử các loại án, chất lượng nghiên cứu hồ sơ và xét hỏi tại các phiên tòa được nâng lên.

Tổ chức cho các Hội thẩm tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức, góp phần nâng cao trình độ kỹ năng phục vụ tốt công tác xét xử. Trong 06 tháng đầu năm có 158 lượt Hội thẩm trực tiếp tham gia xét xử tại Tòa án.

### **6. Triển khai, thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án**

Tòa án huyện nghiêm túc triển khai, thực hiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, hiện Tòa án có 05 Hòa giải viên.

Trong 06 tháng đầu năm Tòa án đã thụ lý 172 vụ việc dân sự tiến hành hòa giải theo đúng quy định; kết quả giải quyết 133 vụ việc (trong đó, án dân sự giải quyết 52 vụ và hôn nhân gia đình giải quyết 81 vụ), đạt tỷ lệ 77,3%. Trong số



133 vụ đã giải quyết, có 53 vụ được hòa giải thành, (gồm án dân sự 14 vụ và án hôn nhân gia đình 39 vụ) chiếm tỷ lệ 39,8%. Còn 39 vụ việc tiếp tục được đưa ra hòa giải.

Việc hòa giải luôn được các hòa giải viên Tòa án kiên trì, thuyết phục, chất lượng hòa giải các vụ việc bảo đảm theo quy định của pháp luật, tiết kiệm được thời gian, công sức, chi phí góp phần hàn gắn sự đoàn kết trong nội bộ người dân.

## **7. Công tác quản lý kinh phí và cơ sở vật chất**

### **7.1. Công tác quản lý kinh phí**

Công tác lập dự toán, quyết toán kinh phí luôn bảo đảm minh bạch; thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ và đúng thời gian quy định của Tòa án cấp trên.

Đầu năm, Tòa án xây dựng kế hoạch cân đối, sử dụng kinh phí hàng tháng, quý và năm, bảo đảm sử dụng kinh phí thường xuyên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ trên tinh thần tiết kiệm, đúng các chế độ quy định.

### **7.2. Công tác quản lý cơ sở vật chất**

Tòa án thực hiện việc kiểm kê tài sản theo định kỳ, các tài sản của cơ quan gồm trụ sở, các cơ sở vật chất phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ nhằm quản lý, sử dụng một cách có hiệu quả và đúng mục đích.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

### **1. Ưu điểm**

Chất lượng xét xử các vụ việc ngày được nâng cao, không có bản án, quyết định bị hủy do chủ quan, tỷ lệ án sửa giảm so cùng kỳ năm trước giảm 0,5 vụ. Các vụ án giải quyết tăng so cùng kỳ. Công tác hòa giải, đối thoại theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án được quan tâm, thực hiện nghiêm túc. Các vụ án đã giải quyết có 90,6% được sự đồng tình của các bên tranh chấp.

Án hình sự bảo đảm xét xử đúng người, đúng tội, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án của Tòa án nhân dân huyện được bảo đảm theo pháp luật, góp phần vào việc giữ gìn trật tự an toàn xã hội của địa phương.

### **2. Hạn chế**

Chất lượng giải quyết án dân sự chưa bảo đảm tuyệt đối, vẫn còn án sửa do lỗi chủ quan, mặc dù trong phạm vi của Tòa án cấp trên cho phép. Đối với các vụ án dân sự tiến độ giải quyết tỷ lệ chưa cao, chỉ đạt 51,4%.

### **3. Nguyên nhân của hạn chế**

*Nguyên nhân khách quan*



Các vụ việc tranh chấp ngày càng có tính chất phức tạp; đối với án dân sự có một số vụ việc tại thời điểm Tòa án thụ lý đương sự không có mặt tại nơi cư trú nên việc triệu tập, thu thập chứng cứ, đưa ra hòa giải, xét xử phải tốn nhiều thời gian.

Ngoài ra, việc trả lời và cung cấp tài liệu của một số cơ quan cho Tòa án còn chậm, từ đó làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết các loại vụ án.

*Nguyên nhân chủ quan*

Một số cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ còn thiếu kiểm tra trong nghiên cứu, xác minh thu thập, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện dẫn đến sai sót bị Tòa án cấp trên sửa án.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng chính đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng chống vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác Thi hành án;

Quyết định số 120/QĐ-TANDTC, ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về “Ban hành quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân”; Quyết định số 87/QĐ-HĐTC, ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn giám sát Thẩm phán quốc gia “Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán”; Chỉ thị số 03/2016/CT-CA, ngày 04/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao “Về thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án nhân dân”.

3. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh năm 2023, Nghị quyết của Huyện ủy và các chỉ đạo về công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn của huyện.

4. Thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh.

Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án ban hành đúng hạn luật định; công bố 100% các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao đúng quy định; quyết định thi



hành án phạt tù ban hành đúng thời hạn. Tăng cường công tác hòa giải tại Tòa án nhân dân; Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Tổ chức tốt các phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến.

Phần đầu cuối năm án hình sự giải quyết từ 90%; Án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động giải quyết từ 85% số án thụ lý;

Án hành chính giải quyết từ 65%; Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đạt 99% so với số thụ lý;

Án bị hủy và sửa do chủ quan không vượt quá 1,5% trên số án giải quyết.

5. Thường xuyên, quan tâm công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với nhiệm vụ được giao và ý thức phục vụ nhân dân.

6. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, cải cách thủ tục hành chính tư pháp; giải quyết nhanh các vụ việc, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho người dân khi có công việc đến Tòa án.

7. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ đối với các Thẩm phán với chủ đề “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”; bảo đảm các phán quyết của Tòa án đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 06 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Đại biểu HĐND (b/c);
- Lưu Văn phòng.

**CHÁNH ÁN**



**Nguyễn Hoàng Nam**